

Số: **99** /2015/NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày **14** tháng 12 năm 2015

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về nguyên tắc phân bổ vốn đầu tư và xây dựng cơ bản**  
**năm 2016 tỉnh Thái Nguyên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**  
**KHOÁ XII, KỲ HỌP THỨ 15**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2002;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 84/2015/NQ-HĐND ngày 26/8/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ và danh mục dự án dự kiến khởi công mới thuộc vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Thái Nguyên;

Xét Tờ trình số 301/TTr-UBND ngày 17/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về nguyên tắc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư và xây dựng cơ bản tỉnh Thái Nguyên năm 2016; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định nguyên tắc phân bổ vốn đầu tư và xây dựng cơ bản năm 2016 của tỉnh Thái Nguyên như sau: Đảm bảo tuân thủ Nghị quyết số 84/2015/NQ-HĐND ngày 26/8/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ và danh mục dự án dự kiến khởi công mới thuộc vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Thái Nguyên.

**1. Nguồn vốn ngân sách địa phương**

1.1. Cân đối vốn để thực hiện Chương trình, Đề án đầu tư theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ gồm:

Hỗ trợ đầu tư chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; hỗ trợ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ; hỗ trợ thực hiện Đề án “*Phát triển kinh tế - xã hội, ổn định sản xuất và đời sống các xóm, bản đặc biệt khó khăn có nhiều đồng bào dân tộc Mông sinh sống tỉnh Thái Nguyên đến năm 2020*”; hỗ trợ đầu tư các xã ATK theo Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Số vốn còn lại được phân chia cho cấp tỉnh 60% (*để thực hiện các dự án lớn thuộc ngành, lĩnh vực do tỉnh quản lý; đầu tư các dự án, công trình thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp tỉnh; trả nợ các nguồn vốn vay ngân sách, đối ứng vốn ODA*), cho cấp huyện 40% (*để thực hiện các dự án, công trình thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp huyện*).

1.2. Thứ tự ưu tiên bố trí vốn trong từng ngành, lĩnh vực, nguồn vốn:

a) Ưu tiên bố trí vốn cho các dự án đã phê duyệt quyết toán, dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; dự án dự kiến hoàn thành trong năm kế hoạch; vốn đối ứng cho các dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo hình thức đối tác công tư.

b) Các dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt.

c) Dự án khởi công mới đáp ứng yêu cầu quy định tại Khoản 5, Điều 54 của Luật Đầu tư công.

Không khởi công mới các công trình, hạng mục công trình nếu chưa bố trí đủ vốn cho các dự án theo thứ tự ưu tiên trên. Trong trường hợp đặc biệt, cấp bách, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định cụ thể.

2. Đối với các nguồn vốn: Hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách Trung ương, chương trình mục tiêu quốc gia, vốn trái phiếu Chính phủ: Ngoài các nguyên tắc nêu trên, phải thực hiện phân bổ theo hướng dẫn của Bộ, Ngành Trung ương.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định danh mục phân bổ các nguồn vốn đầu tư và xây dựng cơ bản cho các dự án, công trình năm 2016 của tỉnh Thái Nguyên sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

**Điều 3.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp, các ngành thực hiện kế hoạch đầu tư và xây dựng cơ bản năm 2016 đúng nguyên tắc phân bổ quy định tại Điều 1 và đúng danh mục công trình, dự án đầu tư được quy định tại Điều 2 của Nghị quyết này.

**Điều 4.** Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên khoá XII, Kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2015./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Bộ Tư pháp (Để kiểm tra);
- Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Thái Nguyên;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Thái Nguyên;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh khóa XII;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực X;
- Các Sở, ban, ngành, các đoàn thể của tỉnh;
- Ban Chỉ đạo GPMB tỉnh;
- VP Điều phối chương trình XD Nông thôn mới;
- Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Các Phòng nghiệp vụ thuộc VP;
- Các CV Phòng Công tác HĐND;
- Báo Thái Nguyên, Trung tâm TT tỉnh (Để đăng);
- Lưu: VT.



**CHỦ TỊCH**



**Bùi Xuân Hòa**